

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động tháng 12 năm 2022 của Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐT -TĐHYKPNT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Thực hiện Kế hoạch số 1961/KH-TĐHYKPNT ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch về triển khai thực hiện nhiệm vụ chương trình công tác năm 2022 của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;

Thực hiện Kế hoạch số 212/KH-PKĐK ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Phòng khám Đa khoa về Hoạt động của Phòng khám Đa khoa năm học 2022-2023;

Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch báo cáo kết quả hoạt động tháng 12 năm 2022 của Phòng khám Đa khoa như sau:

I. KẾT QUẢ

1. Tình hình đơn vị

1.1. Cơ cấu tổ chức, biên chế

- Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch được thành lập vào năm 2017 với tên gọi Phòng khám Bác sĩ Gia đình, sau đó được đổi thành Phòng khám Đa khoa vào năm 2018.

- Ban Lãnh đạo: 01 Trưởng Phòng khám, 01 Phó Trưởng Phòng khám.

- Về tổ chức: Phòng khám gồm có 04 Phòng chức năng và 26 Đơn vị chuyên môn; 03 Hội đồng và 02 Tổ chuyên môn thuộc Ban Lãnh đạo Phòng khám.

- Về nhân sự tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2022, tình hình nhân sự tại Phòng khám như sau:

STT	Đối tượng	Số lượng (người)
1	Kiểm nhiệm	03
2	Người lao động	44
3	Viên chức	16
4	50%	9
5	Hợp đồng khoán cơ hữu	15

STT	Đối tượng	Số lượng (người)
6	Hợp đồng khoán theo buổi	13
TỔNG		100

1.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Phòng khám có cấu trúc 1 tòa nhà trung tâm, được đặt trong khuôn viên của khu B nhà trường (số 461 Sư Vạn Hạnh, Phường 12, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh). Tổng diện tích toàn khu B là 10.132,4 m².

- Phòng khám có tổng diện tích sử dụng là 728,2 m², tổng diện tích sàn: 1.816,6 m², gồm có các khối nhà:

- Khối nhà 1: kết cấu xây dựng: 01 trệt 02 lầu.

+ Diện tích mặt bằng: 544,2 m²

+ Diện tích sàn: 1.632,6 m²

+ Tầng 01 (trệt): 544,2 m²

+ Tầng 02: 544,2 m²

+ Tầng 03: 544,2 m²

- Âm ngữ trị liệu: 184,0 m²

2. Kết quả thực hiện

2.1. Kết quả thực hiện các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị

a) Theo Quy chế tổ chức và hoạt động

- Tiếp tục thúc đẩy hoạt động khám sức khỏe định kỳ cho các cơ quan, doanh nghiệp của Phòng khám

- Phòng khám Đa khoa được Sở Y tế Thành phố công bố đủ điều kiện khám sức khỏe cho người lái xe;

- Triển khai khám sức khỏe đoàn đối với trẻ mầm non tại các Trường mầm non;

- Thực hiện các chương trình marketing, truyền thông và tăng cường phổ biến các chương trình miễn giảm tại Phòng khám;

- Tổ chức các buổi truyền thông giáo dục sức khỏe định kỳ hàng tháng tại Phòng khám;

- Tiếp tục thúc đẩy hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học của Phòng khám;

- Phòng khám hiện đang hỗ trợ thực hiện các đề tài: 02 đề tài học viên Cao học Tai Mũi Họng; 01 đề tài học viên Cao học Y tế công cộng;

b) Hoạt động cải cách hành chính

- Chủ động thực hiện các hồ sơ mời thầu đối với việc mua sắm thuốc – hóa chất xét nghiệm – sinh phẩm phục vụ cho hoạt động khám chữa bệnh.

- Chủ động thực hiện hồ sơ dự thầu đối với các gói mời thầu khám sức khỏe

- Xây dựng và triển khai các quy trình chuyên môn, quy trình hành chính của Phòng khám

c) Hoạt động bảo đảm chất lượng

- Đảm bảo công tác khám chữa bệnh của Phòng khám, Hoạt động khám chữa bệnh tăng cả về số lượng và chất lượng, đặc biệt là công tác triển khai khám sức khỏe đoàn đang là một thế mạnh của Phòng khám;

- Tăng cường nhân lực (bác sĩ, điều dưỡng, tài chính kế toán ...) nhằm chuẩn bị hạch toán độc lập, tiến tới tự chủ.

d) Hoạt động xây dựng, điều chỉnh quy trình, hướng dẫn

- Hoàn thiện các quy trình chuyên môn;

- Thực hiện xây dựng phương án Hạch toán độc lập hướng đến tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2027 của Phòng khám;

e) Thực hiện sáng kiến của đơn vị

- Phát triển các khóa đào tạo liên tục tại phòng khám (đa liệu nội khoa)

- Xây dựng đề án và chương trình xác nhận thời gian thực hành lâm sàng dành cho điều dưỡng, kỹ thuật viên;

2.2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm được cấp trên giao

- Phân đầu trở thành đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên;

- Hoàn thiện chức năng và nhiệm vụ; các quy chế hoạt động các phòng, đơn vị và tổ chuyên trách;

- Tham gia hỗ trợ nâng cao năng lực y tế cơ sở của tỉnh Gia Lai và các Trạm Y tế trên địa bàn Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh;

2.3. Kết quả triển khai các hoạt động cải tiến trong năm của đơn vị

- Thực hiện phối hợp với Hội quân dân y để tổ chức chương trình truyền thông sức khỏe

- Chuẩn bị nhân sự Ban biên soạn đề án thành lập Trung tâm Âm ngữ trị liệu thuộc Trường.

2.4. Bảng thống kê kết quả thực hiện các chỉ tiêu đề ra:

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả thực hiện		Ghi chú
		Hoàn thành	Chưa hoàn thành, nguyên nhân	
1	Phát triển công tác khám chữa bệnh tại Phòng khám	X		
2	Xây dựng các quy trình tài chính kế toán	X		
3	Xây dựng đề án tự chủ tài chính		Đang chờ Hội Đồng Trường thông qua	

Stt	Nội dung chỉ tiêu	Kết quả thực hiện		Ghi chú
		Hoàn thành	Chưa hoàn thành, nguyên nhân	
4	Triển khai kế hoạch mua sắm, bảo trì, sửa chữa trang thiết bị y tế Phòng khám	X		
5	Triển khai hoạt động Nghiên cứu khoa học	X		
6	Triển khai các chương trình miễn giảm tại Phòng khám	X		
7	Xây dựng kế hoạch đảm bảo chi thường xuyên		Cần ý kiến đóng góp của các đơn vị thuộc trường	
8	Xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của các Phòng/Đơn vị/Tổ		Cần ý kiến đóng góp của các đơn vị thuộc trường	
9	Xây dựng kế hoạch quản lý nhân sự các Phòng/Đơn vị	X		
10	Đăng ký danh mục kỹ thuật mới	X		
11	Triển khai hoạt động quản lý hồ sơ sức khỏe của khách hàng		Đang trong quá trình triển khai, chưa hoàn thiện hệ thống	
12	Xây dựng kế hoạch thu chi tại Phòng khám	X		

3. Số liệu khám – chữa bệnh trong tháng 11 năm 2022

- Tổng số lượt khám bệnh: 1493 lượt;
- Tổng số lượt thực hiện thủ thuật: 1470 lượt;
- Tổng số lượt thực hiện cận lâm sàng 5231 lượt;

(Nội dung chi tiết số lượt khám – chữa bệnh xem tại Phụ lục I đính kèm).

4. Kết quả doanh trong tháng 11 năm 2022

- Tổng thu: 1.534.304.380 đồng;

(Nội dung chi tiết doanh thu và chi xem tại Phụ lục II đính kèm).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Mặt được

- Phòng khám Đa khoa thường xuyên được sự quan tâm, ủng hộ và chỉ đạo sâu sắc của Đảng Ủy, Hội đồng trường và Ban Giám hiệu, Ban Lãnh đạo Phòng khám;
- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc về cơ bản đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh và nhu cầu làm việc tại Phòng khám;

- Nhiều hoạt động được triển khai (Âm ngữ Trị liệu, khám sức khỏe đoàn, đào tạo ...) đạt hiệu quả cao, thu hút được khách hàng mới đến Phòng khám;
- Phát triển từ mô hình Phòng khám Y học Gia đình và có lợi thế từ thương hiệu chất lượng cao của Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch;
- Đội ngũ bác sĩ giàu kinh nghiệm và chuyên môn cao;
- Có nhiều chuyên khoa phối hợp, là môi trường thuận lợi để chăm sóc bệnh nhân một cách toàn diện theo xu hướng của thế giới.

2. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

- Hiện phòng khám đang gặp khó khăn vì không thể mua dự trữ thuốc, hóa chất
- VTYT cho tháng 12 năm 2022 và dự trữ cho năm 2023; Việc sử dụng thuốc, hóa chất
- VTYT gặp khó khăn vì lưu lượng bệnh tăng chưa nhiều; Danh mục thuốc tại Phòng khám chưa nhiều, hạn chế khi bác sĩ kê toa và thực hiện các thủ thuật;
- Còn nhiều hạn mục cần có đầu tư, cần sự hỗ trợ của Nhà trường, điển hình như cần xây dựng tòa nhà Âm ngữ Trị liệu do nhu cầu tăng cao, nhận được sự quan tâm của xã hội;
- Lực lượng bác sĩ tham gia tại phòng khám phần lớn kiêm nhiệm nhiều việc nên ảnh hưởng đến công tác khám chữa bệnh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THÁNG TIẾP THEO

1. Nhiệm vụ trọng tâm

- Các hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị
 - + Đảm bảo công tác khám chữa bệnh của Phòng khám. Hoạt động khám chữa bệnh tăng cả về số lượng và chất lượng;
 - + Hoàn thiện các quy trình chuyên môn;
 - + Tăng cường nhân lực (bác sĩ, điều dưỡng, tài chính kế toán ...) nhằm chuẩn bị hạch toán độc lập, tiến tới tự chủ;
 - + Tiếp tục xây dựng phương án Hạch toán độc lập hướng đến tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2027 của Phòng khám;
 - + KIỆN TOÀN CÁC TỔ ĐẢM BẢO HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN TẠI PHÒNG KHÁM;
 - + Tiếp tục thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học của Phòng khám;
 - + Thực hiện các chương trình marketing, truyền thông và tăng cường phổ biến các chương trình miễn giảm tại Phòng khám;
- Thực hiện các nhiệm vụ chính trị trọng tâm được Ban Giám hiệu giao, các nhiệm vụ theo dự án, đề án được Ủy ban nhân dân Thành phố hoặc cấp trên giao;
 - + Phấn đấu trở thành đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên (Đơn vị nhóm 2 - theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021) vào cuối năm 2024;
 - + Hoàn thiện chức năng – nhiệm vụ - quy chế hoạt động các Phòng/Đơn vị/Tổ chuyên trách.
- Dự kiến các hoạt động cải tiến trong năm của đơn vị

+ Đảm bảo 100% nhân sự cơ hữu khối hành chính - phòng chức năng; đảm bảo 80% nhân sự cơ hữu khối chuyên môn;

+ Triển khai hiệu quả > 70% danh mục kỹ thuật của tuyến 3; quản lý hồ sơ sức khỏe của 5000 khách hàng (có hồ sơ sức khỏe và có tái khám định kỳ < 12 tháng);

+ Đảm bảo tăng trưởng doanh thu > 15% mỗi năm trong suốt giai đoạn 2021 – 2025;

- Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Âm ngữ trị liệu tại khu B theo hướng đơn vị tự chủ.

2. Hệ thống chỉ tiêu

Stt	Nội dung chỉ tiêu
1	Tiếp tục phát triển công tác khám chữa bệnh tại Phòng khám
2	Xây dựng mới và hoàn thiện các quy trình tài chính kế toán
3	Tiếp tục hoàn thành xây dựng đề án tự chủ tài chính
4	Triển khai kế hoạch mua sắm thiết bị - hóa chất – thuốc, bảo trì, sửa chữa trang thiết bị y tế Phòng khám năm 2023
5	Tiếp tục triển khai hoạt động Nghiên cứu khoa học năm 2023
6	Tiếp tục triển khai các chương trình miễn giảm vì sức khỏe của nhân viên – sinh viên – học viên – cộng đồng tại Phòng khám năm 2023
7	Xây dựng kế hoạch đảm bảo chi thường xuyên năm 2023
8	Cập nhật, hoàn thành xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của các Phòng/Đơn vị/Tổ
9	Xây dựng kế hoạch quản lý nhân sự các Phòng/Đơn vị
10	Đăng ký danh mục kỹ thuật mới năm 2023
11	Hoàn thiện hoạt động quản lý hồ sơ sức khỏe của khách hàng
12	Xây dựng kế hoạch thu chi tại Phòng khám năm 2023

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Nhân sự

- Tăng số lượng nhân sự cơ hữu, hạn chế lực lượng nhân sự bán thời gian của Phòng khám;

- Nâng cao trình độ và năng lực chuyên môn của bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng và nhân viên Phòng khám thông qua các chương trình đào tạo tại chỗ và của Nhà trường.

2. Cơ sở vật chất

- Bổ sung và nâng cao chất lượng cơ sở vật chất nhằm phục vụ nhu cầu phát triển của các đơn vị chuyên môn;

- Mở rộng các phòng nhằm xây dựng các hệ thống chẩn đoán và điều trị tiên tiến (điện não, điện tim gắng sức, ...).

3. Trang thiết bị

- Bổ sung và nâng cao chất lượng trang thiết bị nhằm phục vụ tốt hơn cho khách hàng;

- Triển khai mô hình quản lý sức khỏe toàn diện, quản lý từ xa qua internet, tư vấn khám chữa bệnh từ xa qua internet;

- Xây dựng hệ thống chẩn đoán, tầm soát và điều trị kỹ thuật cao ở các chuyên khoa thế mạnh như: Da liễu, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Tai mũi họng,...

4. Hợp tác với các đối tác trong và ngoài trường

- Kết hợp với các trung tâm khác của nhà trường như Trung tâm CECICS, Trung tâm Nghiên cứu Y sinh, Trung tâm Đào tạo và Trị liệu Kỹ thuật cao, ... nhằm nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị và đào tạo nguồn nhân lực;

- Tăng cường hợp tác với các đối tác chuyên môn: bệnh viện – phòng khám;

- Tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để triển khai đào tạo, cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe, nghiên cứu khoa học, hỗ trợ tuyển.

Trên đây là báo cáo Kết quả hoạt động tháng 12 năm 2022 của Phòng khám Đa khoa Trường Đại học Y khoa Phạm Ngọc Thạch./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- P. Hành chính Quản trị (để tổng hợp);
- Lưu: VT, P.KHNV (03)..

TRƯỞNG PHÒNG KHÁM



PGS. TS. BS. Châu Văn Trở



Phụ lục I

SỐ LƯỢT KHÁM – CHỮA BỆNH TRONG TRONG THÁNG 11 NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 354/BC-PKĐK ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Phòng khám Đa khoa)

Phòng khám	Tháng 11
Lượt khám	1493
KHÁM ANTL	31
KHÁM NỘI	324
KHÁM MẮT	63
KHÁM DA LIỄU	151
KHÁM BÁC SĨ GIA ĐÌNH	121
KHÁM SẢN	48
KHÁM RĂNG HÀM MẶT	36
KHÁM NGOẠI	75
KHÁM TAI MŨI HỌNG	114
KHÁM NHI	59
KHÁM TÂM LÝ TÂM THẦN	46
KHÁM CHUYÊN GIA	161
KHÁC	264



Phụ lục II
DOANH THU VÀ CHI TRONG THÁNG 11 NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số 354/BC-PKĐK ngày 26 tháng 12 năm 2022
của Phòng khám Đa khoa)

STT	DIỄN GIẢI	Tháng 11
A	TỔNG THU	1.534.304.380
1	Thu KCB tại PK	1.226.504.380
1.1	Thu hoạt động KCB	469.213.000
1.2	Thu hoạt động bán thuốc	5.925.980
1.3	Thu hoạt động xét nghiệm	320.530.400
1.4	Thu ANTL	430.835.000
2	Khám Online	2.400.000
3	Hoạt động Khám sức khỏe Đoàn	305.400.000
4	Thu hoạt động đào tạo CME	0
5	Thu hoạt động xét nghiệm Covid cho SV	0